TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình và bà Văn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc D; sinh ngày 20/02/1994 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn M, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị C; vợ là Nguyễn Thị E; bị cáo có hai người con sinh năm 2017 và năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2022 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại:

1. Đặng Phương F, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn M, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn M, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; ngày 09/01/2023 có mặt, ngày 13/01/2023 vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn B; Nguyễn Văn A1; Nguyễn Thị A2; Đinh Thị A3; Đặng Quang A4.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, gia đình Nguyễn Ngọc D thỏa thuận bán cây keo và cây bạch đàn trồng được hơn 01 năm tuổi trên diện tích đất 1,3ha tại khu vực lô 3, khoảnh 6, tiểu khu 598 thuộc núi Hòn Bình, thôn M, xã N, thị xã A cho gia đình ông Đặng Phương F với số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Theo thỏa thuận, gia đình ông Bằng được toàn quyền khai thác, sử dụng mảnh đất này từ ngày 17/7/2017 đến ngày 17/7/2022. Đầu tháng 7 năm 2022, ông Bằng khai thác xong số cây keo và bạch đàn nên trả đất cho Nguyễn Ngọc D. Sau khi kiểm tra diện tích đất do ông Bằng trả lại, Nguyễn Ngọc D cho rằng ông Bằng đã trồng keo và bạch đàn lấn sang đất của mình. Vì vậy, vào khoảng 09 giờ sáng ngày 09/7/2022, Nguyễn Ngọc D đã dùng một con dao rựa chặt 213 (hai trăm mười ba) cây keo trồng được hơn 02 năm và 17 (mười bảy) cây bạch đàn tái sinh có cùng đặc điểm đường kính từ 3-5cm, chiều cao trung bình 3,2m của ông Đặng Phương F.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, Nguyễn Ngọc D đến nhà ông Đặng Phương F nói với ông Bằng: "Ông lấn đất của tôi, tôi chặt cây rồi" nên giữa ông Bằng và Nguyễn Ngọc D lời qua tiếng lại. Ông Bằng chạy ra vườn ươm sau nhà gọi vợ và con trai là Đặng Quang A4 về. Sau đó, ông Bằng đi vào sân tiếp tục lời qua tiếng lại và xảy ra xô xát với Nguyễn Ngọc D. Thấy vậy Đặng Quang A4 đi vào bếp lấy 01 cây mài dao dài 44cm ra đánh vào lưng Nguyễn Ngọc D 01 cái nên Nguyễn Ngọc D thả ông Bằng ra. Sau đó, ông Bằng báo cáo sự việc với Công an xã N.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tạm giữ một số vật chứng gồm: 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 21cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18cm, đường kính 4cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 15cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18,5cm, đường kính 3cm; 01 (một) con dao rựa dài 1,03cm, cán dao bằng gỗ dài 73cm, đầu cán dao có đính một khuy sắt màu đen, lưỡi dao làm bằng sắt màu đen dài 30cm, đầu lưỡi cong theo phần lưỡi dao (do Nguyễn Ngọc D giao nộp); 01 (một) cây mài dao dài 44cm, phần cán gỗ màu nâu dài 14cm, đầu cán cầm có đính một khuy hình tam giác bằng kim loại màu trắng, cuối cán đính một khuy tròn kim

loại màu trắng, phần lưỡi mài dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 30cm (do Đặng Quang A4 giao nộp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã A kết luận: Giá trị thiệt hại tại thời điểm ngày 09/7/2022 của 213 (hai trăm mười ba) cây keo lai hom trồng tháng 6/2020 đường kính 3-5cm, chiều cao trung bình 3,2m là 2.377.080đ (hai triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm tám mươi đồng); Giá trị thiệt hại tại thời điểm ngày 09/7/2022 của 17 (mười bảy) cây bạch đàn có đặc điểm đường kính 3-5cm, chiều cao trung bình 3,2m là 189.720đ (một trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi đồng).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Đặng Phương F 01 cây mài dao.

Tại Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Hủy hoại tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H với số tiền 2.566.800đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 21cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18cm, đường kính 4cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 15cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18,5cm, đường kính 3cm; 01 (một) con dao rựa dài 1,03cm, cán dao bằng gỗ dài 73cm, đầu cán dao có đính một khuy sắt màu đen, lưỡi dao làm bằng sắt màu đen dài 30cm, đầu lưỡi cong theo phần lưỡi dao.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc D thừa nhận đã dùng con dao rựa chặt 213 cây keo do ông Đặng Phương F trồng được hơn 02 năm tuổi và 17 cây bạch đàn tái sinh trên phần đất mà ông Đặng Phương F lấn chiếm của bị cáo. Theo bị cáo, 17 cây bạch đàn là cây chồi tái sinh từ các gốc cây bạch đàn do gia đình của bị cáo trồng và ông Bằng chăm sóc nằm rải rác trên phần đất do ông Bằng lấn chiếm. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và chấp nhận bồi thường toàn bộ thiệt hại do tài sản bị xâm phạm theo yêu cầu của ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H.

Lời khai của ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 09/7/2022, tại khu vực lô 3, khoảnh 6, tiểu khu 598 thuộc núi Hòn Bình, thôn M, xã N, thị xã A, bị cáo Nguyễn Ngọc D đã dùng con dao rựa chặt 213 (hai trăm mười ba) cây keo trồng được hơn 02 năm tuổi và 17 (mười bảy) cây bạch đàn tái sinh có cùng đặc điểm đường kính 3-5cm, chiều cao trung bình 3,2m của ông bà, gây thiệt hại là 2.566.800đ. Toàn bộ số cây keo và bạch đàn nói trên là do vợ chồng ông Bằng đầu tư trồng, chăm sóc trên diện tích đất do vợ chồng ông Bằng khai hoang từ năm 2000, chứ không lấn chiếm đất của gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc D. Ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H đều yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền 2.566.800đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại biên bản làm việc ngày 12 tháng 01 năm 2023 với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, ông Phan Thanh Hải, Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A xác định diện tích đất tại lô 3, khoảnh 6, tiểu khu 598 thuộc núi Hòn Bình, thôn M, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai là đất rừng sản xuất do Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A quản lý. Đến nay, Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A chưa giao cho tổ chức, cá nhân nào sử dụng. Việc các hộ dân tự ý khai hoang trồng cây

keo, bạch đàn trên diện tích đất này không có sự cho phép của Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A. Với tư cách đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A ông Phan Thanh Hải không có yêu cầu gì trong vụ án này. Mặt khác, vụ án này chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D về hành vi hủy hoại tài sản mà Viện kiểm sát đã truy tố theo thủ tục tố tụng hình sự, không đề cập đến việc giải quyết tranh chấp về đất đai nên không cần thiết phải triệu tập đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc A tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Ngọc D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào khoảng 09 giờ ngày 09 tháng 7 năm 2022, tại khu vực lô 3, khoảnh 6, tiểu khu 598 thuộc núi Hòn Bình, thôn M, xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai bị cáo Nguyễn Ngọc D đã dùng con dao rựa chặt 213 (hai trăm mười ba) cây keo lai hom trồng được hơn 02 năm tuổi và 17 (mười bảy) cây bạch đàn tái sinh có cùng đặc điểm đường kính từ 3-5cm, chiều cao trung bình 3,2m của vợ chồng ông Đặng Phương F, bà Nguyễn Thị Diệu H. Số cây nói trên là do vợ chồng ông Đặng Phương F, bà Nguyễn Thị Diệu H đầu tư trồng, chăm sóc do đó đây là tài sản thuộc sở hữu của vợ chồng ông Bằng. Đáng lẽ, nếu cho rằng ông Bằng lấn chiếm đất đai của mình thì bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết chứ không thể tự ý chặt phá cây do người khác trồng, chăm sóc. Trong vụ án này, bị cáo đã dùng dao rựa chặt phá cây đang trong thời kỳ sinh trưởng, chưa đến giai đoạn thu hoạch đã làm hủy hoại hoàn toàn giá trị tài sản và đã gây thiệt hại cho người khác 2.566.800đ (hai triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm đồng). Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo cho rằng động cơ mà bị cáo dùng con dao rựa chặt 213 cây keo lai và 17 cây bạch đàn tái sinh là do ông Đặng Phương F lấn chiếm đất của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[6] Về dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H. Vì vậy, cần buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H với số tiền là 2.566.800đ.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 21cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18cm, đường kính 4cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 15cm, đường kính 5cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18,5cm, đường kính 3cm; 01 (một) con dao rựa dài 1,03cm đều không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Vật chứng khác trong vụ án, Cơ quan điều tra Công an thị xã A đã xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Hủy hoại tài sản";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc D cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Ngọc D trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 21cm, đường kính 5cm;

- 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18cm, đường kính 4cm; 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 15cm, đường kính 5cm;

- 01 (một) đoạn gốc cây keo lai hom có chiều dài 18,5cm, đường kính 3cm;

- 01 (một) con dao rựa dài 1,03cm, cán dao bằng gỗ dài 73cm, đầu cán dao có đính một khuy sắt màu đen, lưỡi dao làm bằng sắt màu đen dài 30cm, đầu lưỡi cong theo phần lưỡi dao.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Đặng Phương F và bà Nguyễn Thị Diệu H với số tiền 2.566.800đ (hai triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (13/01/2023) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại Nguyễn Thị Diệu H vắng mặt tại phiên tòa trong ngày 13/01/2023 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tứ Hải